**TUẦN 1**

***Ngày soạn: 26/8***

***Ngày giảng: Thứ hai ngày 28 tháng 8 năm 2017***

**Tiết 1. Chào cờ**

**TẬP TRUNG ĐẦU TUẦN**

**Tiết 2. Toán**

**ÔN TẬP: KHÁI NIỆM VỀ PHÂN SỐ**

**I/ Mục tiêu**

- Biết đọc, viết phân số; biết biểu diễn một phép chia số tự nhiên cho một số tự nhiên khác 0 và viết một số tự nhiên dưới dạng phân số.

- Bài tập cần làm: 1, 2, 3, 4.

**II/ Các PP và PT dạy học**

**- *Phương pháp:*** Luyện tập, nhóm đôi.

*-* ***Phương tiện:*** Các tấm bìa như hình trong SGK.

**III/ Tiến trình dạy - học**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| 5'2'12'15'3' | **A. Mở đầu** ***1. Ổn định*** ***2. Kiểm tra bài cũ***- Nhận xét.**B. Hoạt động dạy học*****1. Khám phá:*** GT chương trình và SGK Toán lớp 5. Giờ toán hôm nay chúng ta cùng ôn lại kiến thức về phân số.***2. Kết nối****a) Hướng dẫn ôn tập khái niệm ban đầu về phân số.*- Cho HS quan sát từng tấm bìa rồi nêu phân số, tự viết phân số và đọc phân số.*b) Ôn tập cách viết thương hai số tự nhiên; cách viết mỗi số tự nhiên dưới dạng phân số.*- Y/c HS viết kết quả phép chia 1:3; 4:10 dưới dạng phân số.- Yêu cầu HS nhắc lại cách viết kết quả phép chia dưới dạng phân số. - Yêu cầu HS nhắc lại cách viết số tự nhiên dưới dạng phân số có mẫu số bằng 1 và cho ví dụ.- Cho HS nêu cách viết và viết 1, 0 dưới dạng phân số.***3. Thực hành***Bài 1 - Yêu cầu HS đọc đề bài tập.- Cho HS làm bài.Bài 2.**-** Yêu cầu HS đọc đề bài tập.**-** Yêu cầu HS làm bài tập theo nhóm.Bài 3.**-** Yêu cầu HS đọc đề bài tập.**-** Yêu cầu HS làm bài tập.Bài 4.- Cho HS nêu miệng.**C. Kết luận****-** Nhận xét tiết học.**-** Dặn HS về nhà ôn lại bài. | **Hội đồng tự quản làm việc:**- Ban văn nghệ cho cả lớp hát- Ban học tập kiểm tra đồ dùng học tập của bạn- Nhận xét, báo cáo cô giáo.- HS lắng nghe.  ;  ;  ; 1:3 =  ; 4:10 = - Số bị chia = tử số, số chia = mẫu số.- Tử số = số tự nhiên đó, mẫu số bằng 1.Ví dụ: 6 =...- Vài HS đọc và chỉ rõ tử số và mẫu số của các phân số.**-** HS khác nhận xét.- Thảo luận chia sẻ cùng các bạn trong nhóm3 : 5 =  ; 75 : 100 = - 1 HS.; ; 1 = ; 0 =  |

**Tiết 3. Tập đọc**

**THƯ GỬI CÁC HỌC SINH**

**I/ Mục tiêu**

**-** Biết đọc nhấn giọng các từ ngữ cần thiết, ngắt nghỉ hơi đúng chỗ.

- Hiểu nội dung bức thư: Bác Hồ khuyên học sinh chăm học, biết nghe lời thầy, yêu bạn. Học thuộc đoạn: “*Sau 80 năm ...công học tập của các em”*. (Trả lời được các câu hỏi 1,2,3).

**II/ Các PP và PT dạy học**

***- Phương pháp:*** Trực quan, đàm thoại, thảo luận nhóm.

***- Phương tiện:*** Tranh minh họa bài đọc trong SGK. Bảng phụ viết sẵn đoạn thư HS cần HTL.

**III/ Tiến trình dạy - học**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| 5’2’10’8’ 8’2’ | **A. Mở đầu*****1.Ổn định tổ chức******2. Kiểm tra bài cũ***- Nhận xét.**B. Hoạt dộng dạy học*****1. Khám phá:*** GT chủ điểm Việt Nam –Tổ quốc em. GT bài đọc: Thư gửi các HS là bức thư Bác Hồ gửi HS cả nước nhân ngày khai giảng đầu tiên, sau khi nước ta giành được độc lập, chấm dứt ách thống trị của thực dân Pháp, phát xít Nhật và vua quan phong kiến. ***2. Kết nối****a) Luyện đọc**-* Gọi HS đọc cả bài 1 lượt hướng dẫn chia đoạn (bài chia làm 2 đoạn).- Cho HS đọc từng đoạn nối tiếp.- Hướng dẫn HS đọc những từ dễ sai*: tựu trường, sung sướng, nghĩ sao, kiến thiết.**-* Gọi HS đọc phần chú giải trong SGK.- Tổ chức cho HS đọc thầm trong nhóm.- Thi đọc giữa hai nhóm.- Nhận xét, tuyên dương. - Gọi HS đọc toàn bài văn. - GV đọc diễn cảm toàn bài.*b) Tìm hiểu bài*- Y/c HS đọc thầm đoạn 1.+ Ngày khai trường tháng 9 năm 1945 có gì đặc biệt so với những ngày khai trường khác?+ Ý của đoạn 1 muốn nói gì?- Đọc đoạn 2.+ Sau cách mạng tháng Tàm nhiệm vụ cuả toàn dân là gì?+ HS có nhiệm vụ gì trong công cuộc kiến thiết đất nước?+Cuối thư Bác chúc học sinh như thế nào?+ Nêu nội dung chính của đoạn 2. + Yêu cầu HS nêu nội dung bức thư?(chính là nội dung của bài)***3. Thực hành:*** Đọc diễn cảm và HTL. - H/d HS đọc diễn cảm và HTL đoạn thư+ Đọc mẫu.+ Yêu cầu HS luyện đọc theo nhóm.+ Các nhóm cử đại diện thi đọc.- Nhận xét và tuyên dương. **C. Kết luận**- Nhận xét giờ học.- Yêu cầu HS về nhà đọc lại bài. | **Hội đồng tự quản làm việc:**- Ban văn nghệ cho cả lớp hát- Ban học tập kiểm tra đồ dùng học tập của bạn.- Nhận xét, báo cáo cô giáo.**-** Lắng nghe.**-** 1 em đọc to, CL đọc thầm.**-** Dùng bút đánh dấu đoạn theo hướng dẫn.**-** 4HS đọc (2 lượt.)- 3- 4 HS luyện đọc.- 1 HS đọc.**-** Đọc nối tiếp theo đoạn trong nhóm.- 1 HS.- Lắng nghe.- Đọc thầm. + Là ngày khai trường đầu tiên của nước Việt Nam dân chủ cộng hoà.- 2 em nêu. -1 em đọc thành tiếng.+Xây dựng lại cơ đồ mà tổ tiên đã để lại, làm cho nước ta theo kịp với các nước trên toàn cầu.+ HS phải cố gắng, siêng năng học tập, ngoan ngoãn, nghe thầy, yêu bạn, góp phần đưa Việt Nam sánh vai với các cường quốc năm châu.+Bác chúc HS có một năm đầy vui vẻ và đầy kết quả tốt đẹp. - 1 HS nêu.+ Bác Hồ khuyên HS chăm học, nghe thầy yêu bạn và tin tưởng rằng HS sẽ kế tục xứng đáng sự nghiệp của cha ông, xây dựng thành công nước Việt Nam mới.- Lắng nghe.- Luyện đọc theo nhóm.- 3 – 4 HS thi đọc. |

**BUỔI CHIỀU**

**Tiết 2. Khoa học**

**SỰ SINH SẢN**

**I/ Mục tiêu**

- Nhận biết mọi người đều do bố mẹ sinh ra và có một số đặc điểm giống với bố mẹ của mình.

 - KNS: Kĩ năng phân tích và đối chiếu các đặc điểm của bố, mẹ và con cái để rút ra nhận xét bố mẹ và con cái có đặc điểm giống nhau.

**II/ Các PP và PT DH**

***- Phương pháp:*** Quan sát, thảo luận nhóm, đàm thoại, trò chơi.

***- Phương tiện:*** Bộ phiếu dung cho trò chơi “Bé là con ai?”, ảnh gia đình.

**III/ Tiến trình dạy học**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| 5’1’14’15’5’ | **A. Mở đầu*****1. Ổn định******2. Kiểm tra***- Nhận xét**B. Hoạt động dạy học*****1. Khám phá:*** Tiết khoa học này chúng ta cùng tìm hiểu về sự sinh sản.***2. Khám phá****a) Trò chơi: “Bé là con ai?”*- GV phát những tấm phiếu bằng giấy màu cho HS và yêu cầu mỗi cặp HS vẽ 1 em bé hay 1 bà mẹ, 1 ông bố của em bé đó. - GV thu tất cả các phiếu đã vẽ hình lại, tráo đều để HS chơi. - Bước 1: GV phổ biến cách chơi.+ Mỗi HS được phát một phiếu, nếu HS nhận được phiếu có hình em bé, sẽ phải đi tìm bố hoặc mẹ của em bé. Ngược lại, ai có phiếu bố hoặc mẹ sẽ phải đi tìm con mình. + Ai tìm được bố hoặc mẹ mình nhanh nhất là thắng, những ai hết thời gian quy định vẫn chưa tìm thấy bố hoặc mẹ mình là thua. - Bước 2: GV tổ chức cho HS chơi- Bước 3: Kết thúc trò chơi, tuyên dương đội thắng. - GV yêu cầu HS trả lời các câu hỏi:+ Tại sao chúng ta tìm được bố, mẹ cho các em bé? + Qua trò chơi, các em rút ra điều gì? - KL: Mọi trẻ em đều do bố, mẹ sinh ra và có những đặc điểm giống với bố, mẹ của mình.*b) Làm việc với SGK*- Bước 1: GV hướng dẫn. + Yêu cầu HS quan sát hình 1, 2, 3 trang 5 trong SGK và đọc lời thoại giữa các nhân vật trong hình. + Liên hệ đến gia đình mình- Bước 2: Làm việc theo cặp.- Bước 3: Báo cáo kết quả.- Yêu cầu HS thảo luận để tìm ra ý nghĩa của sự sinh sản theo 2 câu hỏi:+ Hãy nói về ý nghĩa của sự sinh sản đối với mỗi gia đình, dòng họ? + Điều gì có thể xảy ra nếu con người không có khả năng sinh sản? - GV chốt ý và ghi: Nhờ có sự sinh sản mà các thế hệ trong mỗi gia đình, dòng họ được duy trì kế tiếp nhau.**C. Kết luận**- HS trưng bày tranh ảnh gia đình, giới thiệu cho các bạn biết một vài đặc điểm giống nhau giữa mình với bố, mẹ hoặc các thành viên khác trong gia đình.- Nêu lại nội dung bài học.- Nhận xét giờ học. | **Hội đồng tự quản làm việc:**- Ban văn nghệ cho cả lớp hát- Ban học tập kiểm tra đồ dùng học tập của bạn.- Nhận xét, báo cáo cô giáo.**-** Lắng nghe.- HS thảo luận nhóm đôi để chọn 1 đặc điểm để vẽ, sao cho mọi người nhìn vào hai hình có thể nhận ra đó là hai mẹ con hoặc hai bố con, HS thực hành vẽ. - HS lắng nghe.- HS nhận phiếu, tham gia trò chơi- HS lắng nghe.+ Dựa vào những đặc điểm giống với bố, mẹ của mình.+ Mọi trẻ em đều do bố, mẹ sinh ra và đều có những đặc điểm giống với bố, mẹ của mình. - Hoạt động lớp, cá nhân, nhóm- HS quan sát hình 1, 2, 3. Đọc các trao đổi giữa các nhân vật trong hình. - HS tự liên hệ.- HS làm việc theo h/dẫn của GV.- Đại diện các nhóm lên trình bày kết quả thảo luận của nhóm mình. - HS thảo luận, trả lời.-Thực hiện theo y/c của GV. |

**Tiết 3. Kể chuyện**

# LÝ TỰ TRỌNG

**I/ Mục tiêu**

- Dựa vào lời kể của GV và tranh minh họa, kể được toàn bộ câu chuyện và hiểu được ý nghĩa câu chuyện.

- Hiểu được ý nghĩa của câu truyện: Ca ngợi Lý Tự Trọng giàu lòng yêu nước, dũng cảm bảo vệ đồng đội, hiên ngang, bất khuất trước kẻ thù.

**II/ Các PP và PT dạy học**

***- Phương pháp:*** Thảo luận nhóm đôi, cá nhân.

***- Phương tiện:*** Tranh minh họa SGK, bảng phụ ghi lời truyết minh.

**III/ Tiến trình dạy - học**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| 4'2'6'23'2' | **A. Mở đầu*****1. Ổn định******2. Kiểm tra bài cũ***- Nhận xét.**B. Hoạt động dạy học*****1. Khám phá:*** Trong tiết KC hôm nay các em sẽ được nghe cô về chiến công của một thanh niên .... đã đi vào lịch sử dân tộc Việt Nam . Đó lý Tự Trọng *...****2. Kết nối****a) GV kể chuyện*- GV kể chuyện 2 lần.+ Lần 1: kể theo tranh ở SGK.+ Lần 2: vừa kể vừa chỉ tranh minh họa. ***3. Thực hành***- Yêu cầu 1.- Yêu cầu HS dựa vào tranh minh họa và trí nhớ hãy tìm cho mỗi tranh 1- 2 câu thuyết minh.- Gọi HS trình bày và nhận xét.- GV nhận xét, treo bảng phụ ghi lời truyết minh cho 6 tranh.- Y/c 2 và 3. - GV nhận xét.- HS thi kể toàn bộ câu chuyện.- Trao đổi về ý nghĩa câu chuyên.+ Em hãy nêu ý nghia câu chuyện?- GV nhận xét chốt lại nội dung.+ Ca ngợi Lý Tự Trọng giàu lòng yêu nước, dũng cảm bảo vệ đồng đội, hiên ngang, bất khuất trước kẻ thù.**C. Kết luận****-** Bình chọn bạn kể hay nhất.- Về nhà tập kể lại câu chuyện.- Chuẩn bị bài học sau. | **Hội đồng tự quản làm việc:**- Ban văn nghệ cho cả lớp hát- Ban học tập kiểm tra đồ dùng học tập của bạn.- Nhận xét, báo cáo cô giáo.**-** Lắng nghe.- Chú ý nghe và quan sát.- 1 HS đọc to y/c.- Thảo luận nhóm đôi để tìm lời truyết minh cho mỗi tranh.- Nối tiếp nhau nêu lời thuyết minh.- Thi kể toàn bộ câu chuyện dựa vào tranh và lời thuyết minh của tranh.- Cả lớp nhận xét.- 1-2 HS khá kể lại toàn bộ chuyện.- Tổ chức theo nhóm.- Đại diện các nhóm trình bày.- Nhóm khác nhận xét và bổ sung.- Mỗi dãy chọn 1 bạn kể hay nhất. |

***Ngày soạn: 27/8/2017***

***Ngày giảng: Thứ ba ngày 29 tháng 8 năm 2017***

**Tiết 1. Toán**

**ÔN TẬP: TÍNH CHẤT CƠ BẢN CỦA PHÂN SỐ**

**I/ Mục tiêu**

 **-** Biết tính chất cơ bản của phân số, vận dụng để rút gọn phân số và quy đồng mẫu số các phân số(trường hợp đơn giản).

- Làm bài tập 1, 2.

**II/ Phương pháp và phương tiện dạy học**

***- Phương pháp:*** Thảo luận, luyện tập thực hành.

***- Phương tiện:*** Bảng nhóm.

**III/ Tiến trình dạy - học**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| 5'2'8'8'12'2' | **A. Mở đầu*****1. Ổn định******2. Kiểm tra bài cũ***- Nhận xét và tuyên dương HS.**B. Các hoạt động dạy học*****1. Khám phá:*** Tiết toán hôm nay các em sẽ cùng nhau ôn lại tính chất cơ bản của phân số. Ghi tựa đề lên bảng.***2. Kết nối****a) Ôn lại tính chất cơ bản của phân số.*- HD thực hiện theo ví dụ 1-SGK.- Tượng tự với VD 2.- H/d HS nêu tính chất cơ bản của phân số như SGK.*b) Ứng dụng t/c cơ bản của phân số*- Rút gọn phân số + Rút gọn phân số để được phân số mới có tử số và mẫu số bé đi mà vẫn bằng phân số đã cho.+ Phải rút gọn phân số cho đến khi không thể rút gọn được nữa(tức là PS tối giản).- Quy đồng mẫu số các phân số.- Yêu cầu HS nêu cách rút gọn phân số và cách quy đồng mẫu số các phân số.***3. Thực hành***Bài 1.**-** Gọi HS nêu yêu cầu của bài.**+** Nêu lại tính chất cơ bản của phân số và cách ứng dụng.**-** Nhận xét và chữa bài.Bài 2.- Gọi HS đọc yêu cầu của bài.- Yêu cầu HS làm bài vào vở và chữa bài- Nhận xét.**C. Kết luận**- Ghi nhớ t/c cơ bản của phân số.- Làm BT 3 và chuẩn bị bài học sau. | **Hội đồng tự quản làm việc:**- Ban văn nghệ cho cả lớp hát- Ban học tập kiểm tra bài cũ:+ Gv gọi 1 bạn lên bảng chữa bài tập 2 SGK cả lớp đổi bài và kiểm tra theo cặp.- Nhận xét, báo cáo cô giáo.- Nghe.hoặc - Nêu như SGK.- Nêu nhận xét 2.- Nêu t/c cơ bản của phân số.- HS tự rút gọn phân số - Làm vào nháp.- Nhận xét cách rút gọn phân số.- Tự quy đồng mẫu số các PS trong VD 1 và 2.- 2-3 HS nêu.- 2 HS.- Nêu nối tiếp.- Làm bài và chữa bài theo y/c.- 2 HS.- Nêu nối tiếp.- Làm bài và chữa bài theo y/c. |

**Tiết 3. Chính tả** *(Nghe -viết)*

**VIỆT NAM THÂN YÊU**

**I/ Mục tiêu**

 **-** Nghe - viết đúng bài chính tả; không mắc quá 5 lỗi trong bài; trình bày đúng hình thức thơ lục bát.

 **-** Tìm được tiếng thích hợp với ô trống theo y/c của BT 2; thực hiện đúng BT 3.

**II/ Các PP và PTDH**

 **- *Phương pháp:*** Hoạt động cả lớp.

 **- *Phương tiện:*** SGK; bút dạ, phiếu có ghi sẵn nội dung BT 2,3;Vở BT Tiếng việt 5/1.

**III/ Tiến trình dạy - học**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** |  **Hoạt động của GV** |  **Hoạt động của HS** |
| 5'2'20'10'2' | **A. Mở đầu** ***1. Ổn định******22. Kiểm tra bài cũ***- - - Nhận xét, tuyên dương.**B. Hoạt động dạy học*****1. Khám phá:*** Nêu một số điểm cần lưu ý về y/c của giờ Chính tả ở lớp 5, việc chuẩn bị ĐD cho giờ học, nhằm củng cố nề nếp học tập của HS.***2. Kết nối****a) Hướng dẫn nghe-viết CT.*- Gọi HS đọc bài viết.- Hướng dẫn HS phân tích và luyện viết từ khó: *dập dờn, che đỉnh, biết mấy, chịu, vất vả, vứt bỏ,...*- Nhận xét và sửa lỗi.*b) Viết chính tả.*- Nhắc HS tư thế ngồi viết chính tả.- Đọc từng cụm từ ngắn cho HS viết.- Đọc lại bài cho HS soát lỗi chính tả.- Thu nhận xét 7 bài của HS.- Nhận xét bài của hs.***3. Thực hành***Bài 2.- Gọi HS nêu y/c.- Phát phiếu học tập ghi sẵn nội dung, y/c thảo luận để làm bài.- Chữa bài.Bài 3.- Gọi HS đọc y/c của BT.- Hướng dẫn HS cách làm bài.- Y/c HS làm bài cá nhân vào VBT.- Thu 5-6 chữa bài và nhận xét cho HS.- Gọi HS dưới lớp đọc bài làm của mình.- Y/c HS nhắc lại quy tắc viết c/k; g/gh; ng/ngh.- Nhận xét.**C. Kết luận****-** Nhận xét giờ học.**-** Dặn chuẩn bị bài học sau. | **Hội đồng tự quản làm việc:**- Ban văn nghệ cho cả lớp hát- Ban học tập kiểm tra đồ dùng học tập của bạn.- Nhận xét, báo cáo cô giáo.**-** Lắng nghe.- 2 HS đọc to trước lớp.- Viết nháp, 3 HS viết bảng lớp (mỗi HS viết 2 từ).- Viết vào vở Chính tả.- Tự soát lỗi sau đó soát chéo bài nhau- 7 bài mang nhận xét.- 2 HS nêu trước lớp.- Làm bài theo cặp.- 2 HS.- Làm bài cá nhân.- 5-6 bài mang nhận xét.- 3-4 HS đọc to trước lớp.- Nối tiếp nhau nhắc lại. |

**BUỔI CHIỀU**

**Tiết 2. Luyện từ và câu**

**TỪ ĐỒNG NGHĨA**

**I/ Mục tiêu**

- Bước đầu hiểu từ đồng nghĩa là những từ có nghĩa giống nhau hoặc gần giống nhau; hiểu thế nào là từ đồng nghĩa hoàn toàn, từ đồng nghĩa không hoàn toàn (ND Ghi nhớ).

- Tìm được từ đồng nghĩa theo y/c BT 1, BT2 (2 trong 3 từ); đặt câu được với 1 cặp từ đồng nghĩa theo mẫu (BT3).

**II/ Các PP và PT dạy học**

**- *Phương pháp:*** Thảo luận nhóm đôi, đàm thoại.

**- *Phương tiện:*** Bảng viết sẵn các từ in đậm ở BT 1a và 1b: xây dựng - kiến thiết; vàng xuộm - vàng hoe - vàng lịm, một số tờ giấy khổ A4 để HS làm BT2-3 (Phần Luyện tập).

**III/ Tiến trình dạy học**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| 5'2'12'2'15' 3' | **A. Mở đầu*****1. Ổn định******2. KTBC***- Nhận xét, tuyên dương.**B. Các HĐ dạy học*****1. Khám phá:*** Thế nào là từ đồng nghĩa, từ đồng nghĩa hoàn toàn và từ đồng nghĩa không hoàn toàn giơ LTVC hôm nay các em cùng tìm hiểu.***2. Kết nối****a) Nhận xét*Bài 1.- Gọi HS đọc y/c của BT.- Y/c HS so sánh nghĩa của các từ in đậm.- GV chốt lại ND chính: những từ có nghĩa giống nhau như vậy là các từ đồng nghĩa.Bài 2.- Gọi HS đọc y/c của BT.- Y/c HS thảo luận theo nhóm đôi và phát biểu.- Cả lớp nhận xét, bổ sung.*b) Rút ra kiến thức**- Em hiểu thế nào là từ đồng nghĩa?* ***3. Thực hành***Bài 1.- Gọi HS nêu y/c của BT.- Y/c HS thảo luận theo nhóm 4 người sau đó nêu đáp án đúng.- Nhận xét và bổ sung.Bài 2.- Gọi HS đọc y/c của BT.- Y/c HS trao đổi theo nhóm đôi để làm bài, một số nhóm làm bài vào giấy A4.- Dán bài lên bảng và cả lớp nhận xét.- Gọi HS dưới lớp đọc kết quả đúng.Bài 3.- Gọi HS đọc y/c của BT.- Y/c HS làm bài vào vở BT và chữa bài.- Cả lớp nhận xét và chữa bài.**C. Kết luận****-** Gọi HS nêu lại ghi nhớ.- N/xét giờ học, chuẩn bị bài học sau. | **Hội đồng tự quản làm việc:**- Ban văn nghệ cho cả lớp hát- Ban học tập kiểm tra đồ dùng học tập của bạn.- Nhận xét, báo cáo cô giáo.**-** Lắng nghe.- 1 HS đọc to trước lớp.- 3 HS đọc nối tiếp các từ in đậm.- Làm bài theo nhóm đôi.a) *xây dựng - kiến thiết*b) *vàng xuộm - vàng hoe - vàng lịm.*- 2 HS đọc nối tiếp trước lớp.- Làm bài theo nhóm đôi- Đại diện nhóm phát biểu.- Nhóm khác nhận xét và bổ sung.+Nghĩa của các từ này giống nhau cùng chỉ một hoạt động, một màu+ *Vàng xuộm - vàng hoe - vàng lịm* không thể thay thế được cho nhau.- 3 - 4 em trả lời. VD minh họa.- 2 HS nêu nối tiếp trước lớp.- 4 HS nồi hai bàn trên dưới cùng thảo luận.- Đại diện nhóm nêu kết quả thảo luận.- Nhóm khác nhận xét và bổ sung.- 2 HS nêu nối tiếp trước lớp.- Nhóm1. *nước nhà - non sông.***-** Nhóm2. *hoàn cầu - năm châu.*- 2 HS nêu.- Làm bài cá nhân vào VBT, sau đó nối tiếp nhau nêu câu văn mình viết.- Nhận xét và chữa bài.- 2 HS nêu lại ghi nhớ. |

**Tiết 4. Khoa học**

##  NAM HAY NỮ ?

**I/ Mục tiêu**

- HS nhận ra sự cần thiết phải thay đổi một số quan niệm của xã hội về vai trò của nam, nữ.

- KNS: Kĩ năng phân tích, đối chiếu các đặc điểm đặc trưng của nam và nữ; Kĩ năng trình bày suy nghĩ của mình về các quan niệm nam, nữ trong xã hội; Kĩ năng tự nhận thức và xác định giá trị của bản thân.

**II/ Các PP và PTDH**

***- Phương pháp:*** Quan sát, làm việc nhóm nhỏ, hỏi đáp với chuyên gia.

***- Phương tiện:***  Hình vẽ trong sách giáo khoa, các tấm phiếu trắng.

**III/ Tiến trình dạy học**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| 5’1’15’15’2’ | **A. Mở đầu*****1. Ổn định******2. Kiểm tra bài cũ*** - Nhận xét, tuyên dương HS.**B. Hoạt động dạy học*****1. Khám phá:*** Tiết Khoa học này chúng ta cùng tìm hiểu nam và nữ có vai trò như thế nào trong xã hội.***2. Kết nối****a) Hoạt động 1: Làm việc với SGK*- Bước 1: Làm việc theo cặp.- GV y/c 2 HS ngồi cạnh nhau cùng quan sát các hình ở trang 6 SGK và trả lời các câu hỏi 1,2,3.+ Nêu những điểm giống nhau và khác nhau giữa bạn trai và bạn gái?+ Khi một em bé mới sinh dựa vào cơ quan nào của cơ thể để biết đó là bé trai hay bé gái?-Bước 2: Hoạt động cả lớp.*b) Hoạt động 2: Trò chơi “Ai nhanh, ai đúng”.*- Bước 1: GV phát cho mỗi nhóm các tấm phiếu và hướng dẫn cách chơi.Liệt kê vào các phiếu các đặc điểm: cấu tạo cơ thể, tính cách, nghề nghiệp của nữ và nam sao cho phù hợp:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Những đặc điểm chỉ nữ có | Đặc điểm hoặc nghề nghiệp có cả ở nam và nữ | Những đặc điểm chỉ nam có |
|  |  |  |

  Bước 2: Hoạt động cả lớp - GV y/c đại diện nhóm báo cáo, trìnhbày kết quả, GV chốt lại nội dung- Tuyên dương nhóm thắng cuộc.**C. Kết luận**- GV nhận xét đánh giá.- Nhận xét tiết học, dặn CB tiết 2 | **Hội đồng tự quản làm việc:**- Ban văn nghệ cho cả lớp hát- Ban học tập kiểm bài cũ:+ Nêu ý nghĩa về sự sinh sản ở người?- Nhận xét, báo cáo cô giáo.**-** Lắng nghe.- 2 HS cạnh nhau cùng quan sát các hình ở trang 6 SGK và thảo luận để trả lời các câu hỏi.-Đại diện các cặp báo cáo.- HS làm việc theo nhóm, thảo luận và liệt kê các đặc điểm sau vào phiếu học tập:*- Mang thai* *- Kiên nhẫn* *- Thư kí* *- Giám đốc**- Chăm sóc con* *- Mạnh mẽ* *- Đá bóng**- Có râu* *-Cơ quan sinh dục tạo ra tinh trùng**- Cơ quan sinh dục tạo ra trứng**- Cho con bú**- Tự tin* *- Dịu dàng**- Trụ cột gia đình**- Làm bếp giỏi*- Lần lượt từng nhóm giải thích cách sắp xếp- Cả lớp cùng chất vấn và đánh giá |

***Ngày soạn: 28/8/2017***

***Ngày giảng: Thứ tư ngày 30 tháng 8 năm 2017***

**Tiết 3. Toán**

**ÔN TẬP: SO SÁNH HAI PHÂN SỐ**

**I/ Mục tiêu**

- Biết so sánh 2 phân số có cùng mẫu số, khác mẫu số. Biết cách sắp xếp ba phân số theo thứ tự.

- Làm BT 1, 2.

**II/ Các PP và PT dạy học**

***-* *Phương pháp:*** Thảo luận nhóm, luyện tập cá nhân.

***-* *Phương tiện:*** Bảng nhóm.

**III/ Tiến trình dạy - học**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| TG | Hoạt động của GV | **Hoạt động của HS** |
| 5' 2'10'15' 2' | **A. Mở đầu*****1. Ổn định******2. Kiểm tra bài cũ*** - Nhận xét bài làm của HS.**B. Hoạt động dạy học*****1. Khám phá:*** Giờ toán hôm nay các em cùng ôn tập lại về cách so sánh hai phân số. Ghi tựa đề lên bảng.***2. Kết nối****a) So sánh hai PS cùng mẫu số*- Y/c HS so sánh hai PS  và + Nêu cách so sánh hai phân số cùng mẫu số?- Nhận xét và chốt lại ND.+ Nêu cách so sánh hai phân số khác mẫu số?- Y/c HS so sánh hai PS  - Yêu cầu HS nêu lại cách làm.- Gọi HS nêu cách so sánh hai phân số khác mẫu số.- Chốt lại nội dung chính.- Gọi HS nhắc lại.***3. Thực hành***Bài 1.- Gọi HS nêu yêu cầu của bài.- Hướng dẫn HS cách làm.- Y/c HS làm bài vào vở và chữa bài.Chú ý:  và 28 = (7 × 4) ; 21 = (7 × 3)MSC: 7 × 4 × 3- N/xét và tuyên dương HS làm đúng. Bài 2.- Gọi HS nêu y/c của BT.- Y/c HS làm bài vào vở, 1 em làm bảng nhóm.- Treo bảng nhóm và chữa bài.- Nhận xét, chữa bài.**C. Kết luận****+** Nêu cách so sánh hai phân số cùng mẫu số, khác mẫu số?- Nhận xét giờ học, dặn CB bài sau. | **Hội đồng tự quản làm việc:**- Ban văn nghệ cho cả lớp hát- Ban học tập kiểm bài cũ:+ Nêu t/c cơ bản của phân số?- Chữa BT về nhà của tiết trước.- Nhận xét, báo cáo cô giáo.**-** Lắng nghe.- Cả lớp cùng làm bài ra nháp.- 3 HS nhắc lại cách quy đồng MS hai PS cùng MS.- 2 HS nêu.- Cả lớp cùng làm ra nháp.- 2 HS nêu cách quy đồng hai PS khác mẫu số.- 2 HS nhắc lại.- 1 HS.- Làm bài cá nhân vào vở.- Thi đua nêu đáp án nhanh và đúng.- Trao đổi ý kiến về cách quy đồng hai phân số trên.- 1 HS nêu.- Làm bài và chữa bài theo y/c.- 2 HS nhắc lại. |

**Tiết 4. Tập đọc**

**QUANG CẢNH LÀNG MẠC NGÀY MÙA**

**I/ Mục tiêu**

**-** Biết đọc diễn cảm một doạn trong bài, nhấn giọng ởi những từ ngữ tả màu vàng của cảnh vật.

- Hiểu nội dung: Bức tranh làng quê vào ngày mùa rất đẹp. (Trả lời được các câu hỏi trong SGK).

**II/ Các PP và PT dạy học**

- ***Phương pháp:*** Thảo luận nhóm đôi, cá nhân, luyện đọc diễn cảm.

- ***Phương tiện:*** Bảng phụ ghi đoạn 1 cần luyện đọc.

**III/ Tiến trình dạy - học**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | Hoạt động của GV | **Hoạt động của HS** |
| 5'2'10'9'8'2' | **A. Mở đầu*****1. Ổn định******2. Kiểm tra bài cũ*****-** Nhận xét.**B. Hoạt động dạy học*****1. Khám phá:*** Bài *Quang cảnh làng mạc ngày mùa* giới thiệu với các em vẻ đẹp của làng quê Việt Nam ngày mùa. Đây là một bức tranh quê được vẽ bằng lời tả rất đặc sắc của nhà văn Tô Hoài***2. Kết nối****a) Hướng dẫn luyện đọc*- Gọi HS đọc bài.+ Bài văn được chia làm mấy đoạn? (4đoan).- Gọi HS đọc nối tiếp lần 1, kết hợp sửa lỗi phát âm cho HS.- Gọi HS đọc nối tiếp lần 2, kết hợp đọc phần chú giải.- Y/c HS luyện đọc theo cặp.- Tổ chức thi đọc giữa các cặp.- Nhận xét và tuyên dương.- Gọi 1 HS đọc lại toàn bài.- GV đọc mẫu.*b) Tìm hiểu bài*- HS đọc thầm lại bài và TLCH.+ Kể tên những sự vật trong bài có màu vàng và từ chỉ màu vàng?+ Chọn một từ chỉ màu vàng trong bài và cho biết từ đó gợi cho em cảm giác gì?+ Những chi tiết nào về thời tiết làm cho bức tranh làng quê thêm đẹp và sinh động?+Những chi tiết nào về con người làm cho bức tranh quê thêm đẹp và sinh động?- Gọi HS nêu câu hỏi 4.- Nêu ND: Bức tranh làng quê vào ngày mùa rất đẹp. - GV chốt lại nội dung.***3. Thực hành***- Gọi HS đọc bài văn.- Treo bảng phụ ghi nội dung đoạn văn cần luyện đọc.+ Đọc mẫu.+ Yêu cầu HS luyện đọc theo nhóm. + Gọi đại diện nhóm thi đọc diễn cảm.+ Nhận xét tuyên dương.**C. Kết luận**- Nêu lại ND chính của bài.- Dặn HS đọc và chuẩn bị bài sau. | **Hội đồng tự quản làm việc:**- Ban văn nghệ cho cả lớp hát- Ban học tập kiểm bài cũ:+ Đọc thuộc lòng đoạn văn trong Thư gửi các học sinh của Bác Hồ và TL 1-2 câu hỏi về nội dung lá thư.- Nhận xét, báo cáo cô giáo.**-** Lắng nghe.- 1 HS đọc to cả lớp đọc thầm. + Bài văn được chia thành 4 đoạn.- Đọc nối tiếp lần 1.- Đọc nối tiếp lần 2.- 2 HS ngồi cùng bàn luyện đọc cho nhau nghe.- Đại diện các cặp thi đọc.- 1 HS đọc to trước lớp.- Đọc thầm và TLCH về ND bài.**+** lúa-vàng xuộm; nắng - vàng hoe; xoan - vàng lịm; tàu lá chuối - vàng ối; bụi mía - vàng xọng; rơm,thóc - vàng giòn; lá mít - vàng ối; tàu đu đủ; lá sắn- vàng tươi;quả chuối - chín vàng; gà, chó - vàng mượt; mái nhà tơm - vàng mới; tất cả - một màu vàng trù phú, đầm ấm + Lúa vàng xuộm là lúa đã chín... + Quang cảnh không có cảm giác héo tàn, hanh hao lúc sắp bước vào mùa đông.+ Không ai tưởng đến ngày hay đêm, mà chỉ mải miết đi gặt, kéo đá....+ Phải rất yêu quê hương mới viết được một bài văn tả cảnh ngày mùa trên quê hương hay như thế.- 2 HS nhắc lại.- 5 HS đọc nối tiếp.- Nghe.- Luyện đọc theo nhóm đôi.- Đại diện cặp thi đọc.- Nhận xét và bình chọn.- HS nhắc lại nội dung chính. |

**BUỔI CHIỀU**

**Tiết 1. Tập làm văn**

**CẤU TẠO CỦA BÀI VĂN TẢ CẢNH**

**I/ Mục tiêu**

**-** Nắm được cấu tạo ba phần của bài văn tả cảnh: mở bài, thân bài, kết bài (ND Ghi nhớ).

- Chỉ rõ được cấu tạo ba phần của bài: *Nắng trưa* (mục III)

**II/ Các PP và PTdạy học**

**- *Phương pháp:*** ĐÀm thoại, thuyết trình, thảo luận nhóm.

**- *Phương tiện:*** Bảng phụ ghi bài văn *Nắng trưa.*

**III/ Tiến trình dạy học**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | Hoạt động của GV | **Hoạt động của HS** |
| 5'2'14'3'10'2' | **A. Mở đầu*****1. Ổn định******2. Kiểm tra bài cũ***- Nhận xét.**B. HĐ dạy học*****1. Khám phá:*** Bài học hôm nay giúp các em nắm được cấu tạo bài văn tả cảnh. So với các dạng bài TLV tả những đối tượng cụ thể, tả cảnh là dạng bài khó hơn vì đối tượng tả là cả một quang cảnh nằm trong một không gian rộng. Vì vậy, để viết được một bài văn tả cảnh, người viết phải quan sát đối tượng một cách bao quát, toàn diện.***2. Kết nối****a) Nhận xét*Bài 1.- Gọi HS nêu y/c của BT và đọc bài *“Hoàng hôn trên sông Hương”*- Giải nghĩa từ: *hoàng hôn, sông Hương.*- Y/c HS tìm các phần mở bài, thân bài, kết bài trong bài văn.- Nhận xét chốt lại ND bài.Bài 2.- Gọi HS đọc y/c của BT.- Y/c HS nêu nhận xét thứ tự của việc miêu tả trong bài văn.- Kết luận:+ Giống: GT bao quát cảnh định tả.+ Khác: Thay đổi tả cảnh theo thời gian; Tả từng bộ phận.*b) Rút ra nội dung bài*- Bài văn tả cảnh gồm mấy phần? Là những phần nào?***3. Thực hành***- Gọi HS nêu y/c của BT.+ Bài văn được chia thành mấy đoạn?+ Tìm ý chính của mỗi đoạn?- Y/c HS t/luận theo nhóm để làm bài.- Gọi HS nêu câu trả lời.- Nhận xét và bổ sung.**C. Kết luận****-** HS nhắc lại nội dung ghi nhớ.**-** Nhận xét giờ học, dặn CB bài sau. | **Hội đồng tự quản làm việc:**- Ban văn nghệ cho cả lớp hát- Ban học tập kiểm bài cũ:+ Nhắc lại cấu tạo bài văn tả cảnh.- Nhận xét, báo cáo cô giáo.**-** Lắng nghe.- 2 HS nêu.- Làm bài theo nhóm đôi.- Đại diện nhóm nêu đáp án.- Nhận xét và bổ sung.- 1HS.- Thảo luận nhóm đôi.- Đại diện nhóm nêu đáp án.- 2-3 HS nêu.- 2 HS đọc nối tiếp.- Thảo luận theo nhóm 4 người, 1 nhóm làm bài vào bảng nhóm.- Trình bày và nhận xét. |

**Tiết 3: Ôn Toán**

**ÔN TẬP PHÉP CHIA PHÂN SỐ**

**I/ Mục tiêu**

 - Củng cố kiến thức về phép chia phân số.

 - Làm một số bài tập có liên quan.

**II/ Phương pháp và phương tiện dạy học**.

 ***- Phương pháp:*** Luyện tập thực hành; Thảo luận nhóm; Trò chơi.

 ***- Phương tiện:*** Bảng nhóm.

**III/ Tiến trình dạy học**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của thầy** | **Hoạt động của trò** |
|  3’ 1’ 6’ 5’ 7’6’ 5’  4’  | **A. Phần mở đầu** ***1. Ổn định tổ chức******2. Kiểm tra bài cũ*** - Nhận xét.**B. Các hoạt động dạy học*****1. Khám phá:*** GV nêu mục tiêu tiết học.***2.Thực hành*****Mức độ 1:***Bài 1: Tính.* 2 HSYK lên bảng chữa bài tập.- Yêu cầu HS nêu cách chia phân số.Bài 2: Tìm *x*- 2 HS lên bảng làm bài tập, HS khác nhận xét, bổ sung.- Yêu cầu HS nêu cách thực hiện.**Mức độ 2***Bài 3: Bài toán*- 1 HS thực hiện trên bảng, Nhận xét, bổ sung.- Yêu cầu HS nêu lại cách tính chiều dài đáy của hình bình hành.*Bài 4: Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng.*- HS thực hiện dưới dạng trò chơi “Ai nhanh nhất”.- Yêu cầu HS làm bài theo nhóm 4 rồi chữa bài tập.**Mức độ 3:***Bài 5 Tìm x**a) 9* × ( 2016 – x) = 2016*b) 1200 : 2 – ( x* × 2) = 24**C. Kết luận**- GV nhận xét giờ học. Khen một số HS có ý thức học tập tốt.- Giao bài về nhà cho HS. | **Hội đồng tự quản làm việc:**- Ban văn nghệ cho cả lớp hát- Ban học tập kiểm tra đồ dùng học tập của bạn.- Nhận xét, báo cáo cô giáo.- Lắng nghe và nắm yêu cầu của tiết học.- 2 HSchữa bài tập. Cả lớp nhận xét, sửa sai.a a) $\frac{2}{5}$ : $\frac{2}{3}$ = $\frac{2}{5 } × \frac{3}{2}$ = $\frac{2 × 3}{5 × 2}$ = $\frac{6}{10}$ = $\frac{3}{5}$ $\frac{1}{6}$ : $\frac{1}{3}$ = $\frac{1}{6 } × \frac{3}{1}$ = $\frac{1 × 3}{6 × 1}$ = $\frac{3}{6}$ = $\frac{1}{3}$ $\frac{4}{7}$ : $\frac{4}{5}$ = $\frac{4}{7 } × \frac{5}{4}$ = $\frac{4 × 5}{7 × 4}$ = $\frac{20}{28}$ = $\frac{5}{7}$- 2 hs chữa bài tập.a) $\frac{3}{8}$ × *x* =  b) $\frac{1}{7}$ : *x* =  *x* =  : $\frac{3}{8}$ *x* = $\frac{1}{7}$ :   *x* = $\frac{32}{21}$ *x* = $\frac{5}{8}$- 1 HS thực hiện trên bảng, Nhận xét, bổ sung.Bài giải:Chiều dài của đáy hình bình hành là $\frac{1}{6}$ : $\frac{1}{3}$ = $\frac{3}{6}$ (m) Đáp số: $\frac{3}{6}$ m- HS thực hiện theo yêu cầu.- HS làm bài, chữa bài tập. - Làm bài.- Lắng nghe. Tuyên dương bạn.- Ghi bài tập về nhà. |

***Ngày soạn: 29/8/2017***

***Ngày giảng: Thứ năm ngày 31 tháng 8 năm 2017***

**Tiết 1. Toán**

**ÔN TẬP: SO SÁNH HAI PHÂN SỐ**

*(Tiếp theo)*

**I/ Mục tiêu**

**-** Biết so sánh phân số với đơn vị, so sánh hai phân số có cùng tử số.

- BT cần làm: bài 1, bài 2, bài 3.

**II/ Các PP và PTDH**

**- *Phương pháp:*** Luyện tập, thực hành, thảo luận cặp.

**- *Phương tiện:*** Bảng nhóm để HS làm bài tập 3.

**III/ Tiến trình dạy học**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| 5'2'9'9'9'2' | **A. Mở đầu*****1. Ổn định******2. Kiểm tra bài cũ***- Nhận xét. **B. Hoạt động dạy học*****1. Khám phá:*** Tiết toán hôm nay chúng ta tiếp tục ôn tập về cách so sánh 2 phân số. Ghi tựa đề lên bảng.***2. Thực hành***Bài 1.- Gọi HS nêu y/c của BT.+ Thế nào là phân số lớn hơn 1, phân số bằng 1, phân số bé hơn 1?- Y/c HS làm bài vào vở và chữa bài.- Nhận xét và chữa bài.Bài 2.- Gọi HS nêu y/c của BT.- Y/c HS làm bài vào vở, 2 HS làm bài vào bảng nhóm.- Dán bảng nhóm và chữa bài.- Nhận xét HS.- Y/c HS nêu cách so sánh 2 PS có cùng tử số.- Cho nhiều HS nhắc lại cách so sánh2 PS có cùng tử số.Bài 3.- Gọi HS nêu y/c của BT.- Tổ chức cho HS làm bài cá nhân, 2- 3 HS làm bài vào bảng phụ.- Dán bảng phụ và chữa bài.- Nhận xét HS.**C. Kết luận****-** Gọi HS nêu lại cách so sánh PS với1?- Nhận xét giờ học.- Giao BT về nhà, CB bài học sau. | **Hội đồng tự quản làm việc:**- Ban văn nghệ cho cả lớp hát- Ban học tập kiểm bài cũ:+ Nêu t/c cơ bản của phân số?- Chữa BT về nhà của tiết trước.- Nhận xét, báo cáo cô giáo.**-** Lắng nghe.- Nghe.- 2 HS nêu y/c của bài.- 2 HS.- HS nêu nối tiếp.- Làm bài và chữa bài theo y/c.- 1 HS nêu trước lớp.- Làm bài và chữa bài theo cặp.- Nêu nối tiếp.- 3-4 HS nhắc lại.- Lần lượt rút ra nhận xét:+ TS bé hơn MS thì PS bé hơn 1+TS lớn hơn MS thì PS lớn hơn1+ TS bằng MS thì PS bằng 1.- 2 HS.- Làm bài cá nhân.- Chữa bài.- 2 HS. |

**Tiết 2. Luyện từ và câu**

**LUYỆN TẬP VỀ TỪ ĐỒNG NGHĨA**

 **I/ Mục tiêu**

 **-** Tìm được các từ đồng nghĩa chỉ màu sắc (3 trong số 4 màu nêu ở BT 1) và đặt câu hỏi với 1 từ tìm được ở BT 1 (BT 2).

 - Hiểu nghĩa của các từ trong bài học.

 - Chọn được từ thích hợp để hoàn chỉnh bài văn BT 3.

**II/ Các PP và PTDH**

***- Phương pháp:*** Thực hành, thảo luận nhóm.

- P***hương tiện:*** Phiếu học tập cho BT 1, BT 2.

**III/ Tiến trình dạy - học**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| 5'2'8'10'10'3' | **A. Mở đầu*****1. Ổn định******2. Kiểm tra bài cũ*** - Nhận xét. **B. Hoạt động dạy học*****1. Khám phá:*** Giờ LTVC hôm nay các em cùng tiếp tục ôn về từ đồng nghĩa.***2. Thực hành***Bài 1.- Gọi HS đọc yêu cầu của bài tập.- Yêu cầu HS làm bài theo nhóm đôi, 2 nhóm làm bài vào bảng nhóm.+ Tìm từ đồng nghĩa chỉ màu xanh, đỏ, trắng, đen.- Dán bảng nhóm lên và cả lớp chữa bài.-Gọi HS dưới lớp đọc bài làm của mình.- Nhận xét HS.Bài 2.- Gọi HS đọc yêu cầu của bài tập.- Yêu cầu HS đặt câu.- Quan sát cách viết câu, đoạn và hướng dẫn HS nhận xét, sửa sai.Bài 3.- Gọi HS nêu y/c của BT.- Gọi HS đọc bài văn “Cá hồi vượt thác”- Chia lớp thành các nhóm, phát phiếu học tập và y/c thảo luận theo nhóm để hoàn thiện bài tập, 3 nhóm làm bài vào bảng phụ.- Dán bảng phụ và chữa bài.- Nhận xét và tuyên dương nhóm làm bài đúng và nhanh.- Gọi HS đọc bài làm của mình.- Nhận xét**C. Kết luận****-** Nhận xét giờ học.- Dặn chuẩn bị bài học sau. | **Hội đồng tự quản làm việc:**- Ban văn nghệ cho cả lớp hát- Ban học tập kiểm bài cũ:+ Thế nào là từ đồng nghĩa?+ Thế nào là từ đồng nghĩa hoàn toàn, từ đồng nghĩa không hoàn toàn, cho VD?- Nhận xét, báo cáo cô giáo.**-** Lắng nghe.- 2 HS nêu y/c của BT.- Làm bài theo y/c.- 2-3 HS đọc to trước lớp.- 2 HS đọc y/c của BT.- Làm bài cá nhân.- 2 HS đọc to trước lớp.- 1 HS.- 4 HS ngồi hai bàn trên dưới cùng thảo luận để làm bài.- Dán bảng phụ và chữa bài.- 2 - 3 HS đọc to trước lớp. |

**Ôn Tiếng Việt**

**LUYỆN ĐỌC: THƯ GỬI CÁC HỌC SINH**

**I/ Mục tiêu**

- Biết đọc diễn toàn bài phù hợp với nội dung bài đọc.

**-** Hiểu nội dung bức thư: Bác Hồ khuyên học sinh chăm học, biết nghe lời thầy, yêu bạn. Học thuộc đoạn: “*Sau 80 năm ...công học tập của các em”*.

**II/ Phương pháp và phương tiện dạy học**

***- Phương pháp:*** Đọc nhóm, cá nhân ***- Phương tiện:*** Bảng nhóm.

**III/ Tiến trình dạy học**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của thầy** | **Hoạt động của trò.** |
|  5’ 1’22’ 8’ 5’ | **A. Phần mở đầu*****1. Ổn định tổ chức***  ***2. Kiểm tra bài cũ*** - Nhận xét.**B. Các hoạt động dạy học*****1. Khám phá:*** Tiết trước các em đã được học bài tập đọc: Thư gửi các học sinh. Trong tiết học này các em cùng luyện đọc lại bài và nắm chắc thêm nội dung của bài tập.***2. Kết nối, thực hành*****Mức độ 1+ 2:***a, Luyện đọc.* HS mở SGK.- GV yêu cầu HS đọc bài trong nhóm (mỗi nhóm 3 HS đọc theo 3 đoạn, thay đổi các đoạn cần đọc trong nhóm nhỏ, mỗi em đều được đọc cả 3đoạn sau đó được đọc cả bài).- Gọi đại diện đọc trước lớp.- Gọi HS đọc bài (đọc theo đoạn),- GV, HS nhận xét.- Yêu cầu HS nhớ nội dung qua các câu hỏi trong bài. *b. Luyện đọc diễn cảm.***Mức độ 3:**- Yêu cầu đọc diễn cảm.- HS luyện đọc diễn cảm.**Mức độ 4:**- Thi đọc diễn cảm trước lớp.- Nhận xét tuyên dương**C. Kết luận**- GV gọi HS đọc lại toàn bài.- GV nhận xét tiết học, khen một số HS có ý thức học tập tốt, giao bài về nhà cho HS. | **Hội đồng tự quản làm việc:**- Ban văn nghệ cho cả lớp chơi trò chơi: “Làm theo lời nói chứ không theo tay làm”.- Ban học tập kiểm tra bài cũ: **+** 2 bạn lên bảng đọc bài.- Nhận xét, báo cáo cô giáo.- Lắng nghe, nắm yêu cầu của tiết học.- HS mở SGK.- Luyện đọc bài theo nhóm 3. HS đọc bài theo 3 đoạn, thay đổi các đoạn cần đọc trong nhóm nhỏ, mỗi em đều được đọc cả 3 đoạn sau đó được đọc cả bài.- Đại diện các nhóm thi đọc.- HS đọc bài cá nhân: 15 em đọc bài.- HS nhận xét bạn đọc.- Trả lời, ôn lại nội dung bài.- HS đọc diễn cảm.- Thi đọc diễn cảm trước lớp.- 1 HS đọc lại toàn bài.- Lắng nghe, ghi bài về nhà. |

***Ngày soạn: 30/8/2017***

***Ngày giảng: Thứ sáu ngày 1 tháng 9 năm 2017***

**Tiết 2. Toán**

## PHÂN SỐ THẬP PHÂN

**I/ Mục tiêu**

**-** Biết đọc, viết PS thập phân. Biết rằng có một phân số có thể viết thành phân số thập phân và biết cách chuyển các phân số đó thành phân số thập phân.

- BT cần làm: bài 1, bài 2, bài 3, bài 4 (a,c)

**II/ Các PP và PTDH**

**- *Phương pháp:*** Thảo luận nhóm đôi, đàn thoại, thực hành.

**- *Phương tiện:*** Phiếu học tập.

**III/ Tiến trình dạy - học**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| 5'2'10'17'2' | **A. Mở đầu*****1. Ổn định******2. Kiểm tra bài cũ***- Nhận xét HS. **B. Hoạt động dạy học** ***1. Khám phá:*** Tiết toán hôm nay chúng ta cùng ôn tập về so sánh phân số.***2. Kết nối:*** GT phân số thập phân:- H/d HS hình thành phân số thập phân+ Phân số có mẫu số là 10; 100;1000;... gọi là những phân số gì?- Chốt lại nội dung.- Gọi HS nêu nhận xét.***3. Thực hành***Bài 1. *Đọc phân số thập phân:*- Gọi HS nêu y/c của BT.- Y/c HS làm bài theo cặp, đọc cho nhau nghe từng phân số thập phân.- Gọi 2-3 cặp đọc nối tiếp trước lớp.- Nhận xét và tuyên dương.Bài 2. *Viết các phân số thập phân.*- Gọi HS nêu y/c.- Y/c HS làm bài cá nhân, đồng thời 3 HS viết PS thập phân trên bảng lớp.- Nhận xét và chữa bài.- Gọi HS dưới lớp đọc số mình viết.Bài 3.- Gọi HS nêu y/c.- Y/c HS làm và chữa bài theo y/c.- Nhận xét.Bài 4 (a,b)- Gọi HS nêu y/c của BT.- Y/c HS làm bài vào vở, quan sát và nhận xét một số bài của HS.- Nhận xét.**C. Kết luận****+** Phân số có MS là 10; 100; 1000;... gọi là PS gì?- T/c thi đua ai nhanh hơn (dãy A ra đề dãy B trả lời và ngược lại).- Nhận xét giờ học, giao BT về nhà. | **Hội đồng tự quản làm việc:**- Ban văn nghệ cho cả lớp hát- Ban học tập kiểm bài cũ:- Chữa BT về nhà của tiết trước.- Nhận xét, báo cáo cô giáo.**-** Lắng nghe.- Quan sát và nghe.+ Phân số thập phân.- 2-3 HS.- 1 HS nêu y/c của BT.- 2 HS ngồi cùng bàn thảo luận để làm bài.- 2-3 cặp thực hiện.- 2 HS nêu trước lớp.- Làm bài và chữa bài theo y/c.- 2 HS.- Làm bài và chữa bài theo hướng dẫn.- 1 HS nêu y/c.- Làm bài và chữa bài theo y/c.- 9-10 bài mang n/xét.- 2 HS nêu. |

**Tiết 3. Tập làm văn**

**LUYỆN TẬP TẢ CẢNH**

 **I/ Mục tiêu**

 **-** Nêu được những nhận xét về cách miêu tả cảnh vật trong bài Buổi sớm trên cánh đồng (BT 1).

 - Lập được dàn ý bài văn tả cảnh một buổi trong ngày (BT 2).

 **II/ Các PP và PTDH**

 **- *Phương pháp:*** Hoạt động cá nhân.

 **- *Phương tiện:*** Giấy khổ to, tranh ảnh vườn cây, công viên, cánh đồng.

 **III/ Tiến trình dạy - học**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| 5'2'25'3' | **A. Mở đầu*****1. Ổn định******2. Kiểm tra bài cũ***- Nhận xét và tuyên dương HS.**B. Hoạt động dạy học*****1. Khám phá:*** Tiết TLV này các em cùng ôn lại văn tả cảnh.***2. Thực hành***Bài 1.- Gọi HS đọc y/c của BT.+ Tác giả tả những sự vật gì trong buổi sớm mùa thu?+Tác giả quan sát cảnh vật bằng những giác quan nào?+ Tìm 1 chi tiết thể hiện sự quan sát tinh tế của tác giả? Tại sao em thích chi tiết đó?- Gọi HS nêu câu trả lời, HS khác nhận xét và bổ sung.- GV nhận xét và chốt lại ND của bài.Bài 2.- Gọi HS đọc y/c của BT.- Y/c HS làm bài cá nhân vào VBT, 2 HS làm bài vào giấy khổ to.- Dán phiếu lên bảng và nhận xét, bổ sung.- Gọi HS dưới lớp đọc bài làm của mình.- Nhận xét, tuyên dương HS viết tốt.**C. Kết luận****-** Nêu cấu tạo của bài văn tả cảnh?- Lập dàn ý tả một cảnh mà em thích.- Nhận xét giờ học, dặn CB bài sau. | **Hội đồng tự quản làm việc:**- Ban văn nghệ cho cả lớp hát- Ban học tập kiểm bài cũ:+ Chữa bài tập tiết TLV trước.- Nhận xét, báo cáo cô giáo.**-** Lắng nghe.- 2 HS đọc nối tiếp.+ Tả cánh đồng buổi sớm: vòm trời, những giọt mưa, những gánh rau,...+ Bằng cảm giác của làn da *(xúc giác)*, bằng mắt *(thị giác).*- HS tìm và nêu nối tiếp.- 2 HS nêu.- Làm bài và chữa bài theo y/c.- Dán phiếu và trình bày.- 2-3 HS đọc to trước lớp. |

**Tiết 4. Sinh hoạt**

**NHẬN XÉT TUẦN 01**

**I/ Nhận xét chung tình hình trong tuần**

***1. Nề nếp***

**-** Các em ngoan, lễ phép với thầy cô giáo, hòa nhã với bạn bè.

- Đi học chuyên cần.

- Chấp hành đúng nội quy, quy định của trường, lớp đề ra.

***2. Học tập***

- Các em đã mua sắm sách, vở, đồ dùng học tập đầy đủ.

- Trong lớp chú ý nghe giảng, hăng hái phát biểu xây dựng bài.

- Về nhà có làm bài và chuẩn bị bài tương đối tốt.

- Còn một số em chưa có sự cố gắng trong học tập.

***3. Vệ sinh***

- Tham gia giữ vệ sinh cá nhân cũng như vệ sinh chung tốt, sạch sẽ.

- Khu vực được phân công chưa được sạch sẽ.

***4. Các hoạt động khác***

- Tích cực tham gia các hoạt động chung.

- Bước đầu đã chăm sóc vườn hoa, cây cảnh.

**II/ Kế hoạch tuần 02**

- Khai giảng năm học mới.

- Tiếp tục duy trì tốt mọi hoạt động đã đạt được, khắc phục những điểm chưa đạt.

- Trang trí lớp học, vệ sinh trường lớp.